

Số: 10/2020/QĐST-VDS

TP. Q, ngày 01 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v tuyên bố một người là đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Q, TỈNH N

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trần Thị Túc.

Thư ký phiên họp: Ông Đinh Hồng Buôi - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Thành phố Q, tỉnh N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q tham gia phiên họp: Bà Trần Phi Phi - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 8 năm 2020, tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố Q, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 319/2019/TLST-VDS ngày 16 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 289/2020/QĐST-VDS ngày 22 tháng 7 năm 2020, gồm người tham gia tố tụng sau đây:

- ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Chị Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1974; địa chỉ: Xóm Khê Thanh, thôn Mỹ Lại, xã T, thành phố Q, tỉnh N. Có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và các lời khai quá trình giải quyết việc dân sự, chị Nguyễn Thị Thu T trình bày: Chị và anh Phạm T, sinh năm 1971, nơi cư trú: Xóm Khê Thanh, thôn Mỹ Lại, xã T, thành phố Q, tỉnh N kết hôn vào năm 1996 tại UBND xã T, huyện S (nay là thành phố Q), tỉnh N. Trong thời gian chung sống anh, chị sinh được 02 con chung là Phạm Thị Kim C, sinh năm 1996 và Phạm T, sinh năm 1999. Anh T làm nghề đánh cá thuê cho tàu cá. Vào ngày 12/12/2017, khi tàu cá của ông Mực đánh bắt cá tại vùng biển có tọa độ 16-52-000 vĩ bắc; kinh độ 108-20-000 kinh độ, tàu khai thác thời gian từ 04 giờ sáng đến 19 giờ. Nhưng đến 04 giờ sáng ngày 12-12-2017 thuyền trưởng gọi để chuẩn bị kéo neo hoạt động thì không thấy anh Phạm T nên đoàn tàu đã tìm kiếm 03 ngày, 02 đêm nhưng vẫn không thấy anh T. Khi nhận được tin từ ông Mực thông báo anh T đã mất tích nghi là rớt xuống biển trong đêm thì gia đình đã tìm kiếm trong nhiều ngày nhưng vẫn không có tin tức nên đã tổ chức tang lễ cho anh T. Từ đó đến nay gia đình đã thực hiện việc thờ cúng theo phong tục địa phương. Để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của chị và các con, chị đề nghị Tòa án tuyên bố anh Phạm T là đã chết, để chị T làm thủ tục yêu cầu bảo hiểm bồi thường.

Tại đơn xác nhận của ông Nguyễn Văn M và bản tự khai của ông Nguyễn Múc là thuyền trưởng của tàu cá QNG.97243TS xác nhận vào đêm ngày 12/12/2017, tàu cá gặp tai nạn trên biển, lúc này phát hiện không thấy anh T trên tàu. Đoàn tàu đã tổ chức tìm kiếm 03 ngày và đêm nhưng không thấy anh T, do thời tiết gió mùa rất mạnh và biển động nên tàu đã thông báo với Đoàn biên phòng Sơn Trà – Đà Nẵng về việc anh T mất tích trên biển.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q phát biểu quan điểm giải quyết việc dân sự và đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Q áp dụng Điều 71, Điều 72 của Bộ luật Dân sự; Điều 391, Điều 393 của Bộ luật tố tụng dân sự, chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Thu T về việc tuyên bố anh Phạm T là đã chết từ ngày 12/12/2017.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Q nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết việc dân sự: Chị Nguyễn Thị Thu T yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Phạm T là đã chết. Đây là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 4 Điều 27 của Bộ luật tố tụng dân sự. Nơi cư trú cuối cùng của anh T là: Xóm Khê Thanh, thôn Mỹ Lại, xã T, thành phố Q, tỉnh N nên việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Q theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung:

[2] Về quyền yêu cầu: Chị T trình bày, chị và anh T xây dựng hạnh phúc trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện S (nay là thành phố Q), tỉnh N vào năm 1996 nên quan hệ hôn nhân giữa anh, chị là hợp pháp theo quy định tại Điều 8 và Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình. Do đó, chị T có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố anh T là đã chết. Lý do yêu cầu Tòa án tuyên bố anh T là đã chết, để chị T làm thủ tục yêu cầu bảo hiểm bồi thường.

[3] Tòa án đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố anh Phạm T là đã chết và đăng thông báo trên Cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân tỉnh N; đăng trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh N; đăng trên báo nhân dân trong ba số 23528, 23529, 23530 ra các ngày 20, 21 và ngày 22 tháng 3 năm 2020; phát trên Đài Tiếng nói Việt Nam vào các ngày 03, 04 và ngày 05 tháng 4 năm 2020. Đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo tìm kiếm lần đầu tiên, Tòa án vẫn chưa nhận được tin tức gì của anh T.

[4] Xét thấy, anh T bị tai nạn rơi xuống biển khi đi tàu trên biển vào ngày 12/12/2017. Đã sau 02 năm kể từ ngày tai nạn, đến nay vẫn không có tin tức xác thực là anh T còn sống; Tòa án đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc anh T còn sống nên đủ cơ sở chấp nhận đơn yêu cầu của chị T, tuyên bố anh T là đã chết theo quy định theo quy định tại điểm c khoản 1, 2 Điều 71 của Bộ luật dân sự và Điều 393 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[5] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp là phù hợp nên được chấp nhận.

[6] Về lệ phí: Chị T phải nộp lệ phí dân sự sơ thẩm theo khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[7] Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Chị Nguyễn Thị Thu T, Viện kiểm sát có quyền kháng cáo, kháng nghị quyết định theo Điều 371 và khoản 1 Điều 372 của Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 71 và Điều 72 của Bộ luật dân sự; Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 370, Điều 371, khoản 1 Điều 372, Điều 391 và Điều 393 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Thu T tuyên bố anh Phạm T sinh năm 1971; nơi cư trú cuối cùng: Xóm Khê Thanh, thôn Mỹ Lại, xã T, thành phố Q, tỉnh N là đã chết kể từ ngày 12 tháng 12 năm 2017.

Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình, các quan hệ nhân thân khác và quan hệ tài sản của anh Phạm T được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của anh Phạm T được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Nguyễn Thị Thu T phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm mà chị đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2018/0003123 ngày 13/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Q; chị T đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Chị Nguyễn Thị Thu T có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N;
- VKSND TP.Q;
- Chi cục THADS TP.Q;
- UBND xã T;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Trần Thị Túc